

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VẠN NINH
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2020/HSST
Ngày 29 tháng 5 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH - TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Ảnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng

Ông Hồ Quang Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Phạm Duy Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Võ Trí T (Tên gọi khác: Đ) - sinh năm: 1985 tại huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa; trú tại: Thôn L, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Trí T - Sinh năm: 1954 và bà Phạm Thị H - Sinh năm: 1957; chưa có vợ - con; tiền sự: Không; tiền án: Tại Bản án số 39/2017/HSST ngày 05/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/01/2018, đã nộp xong án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm với tổng số tiền 500.000 đồng vào ngày 10/8/2017. Đối với phần bồi thường 1.300.000 đồng cho anh Đặng Duy T, anh T chưa có đơn yêu cầu thi hành án và Võ Trí T chưa bồi thường số tiền này cho anh T tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vạn Ninh; nhân thân: Ngày 27/6/2006, chấp hành giáo dục bắt buộc tại Cơ sở Giáo dục A1 - Bộ Công an theo Quyết định số 1117/QĐ-UB ngày 05/10/2005 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa, thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 22/6/2008. Ngày 04/12/2012, chấp hành cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Giáo dục - Lao động xã hội Khánh Hòa theo Quyết định số 842/QĐ-UBND ngày 20/4/2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Vạn Ninh, thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 02/10/2014. Tại Bản án số: 15/2020/HSST ngày 12/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và đang bị tạm giam trong vụ án này.

* Bị hại: Anh Trần S - sinh năm: 1987; trú tại: Thôn L, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Trần Thị L - sinh năm 1991; Trú tại: Thôn Q, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt.

* Người làm chứng:

- Ông Võ Trí T - sinh năm 1954; Trú tại: Thôn L, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt

- Bà Phạm Thị H - sinh năm 1957; Trú tại: Thôn L, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

- Anh Nguyễn Văn T - sinh năm: 1970, trú tại: Thôn L, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08h00' ngày 03/01/2020, Võ Trí T một mình đi bộ từ nhà của T đến nhà anh Trần S ở thôn L, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa chơi. Khi đến nơi thì thấy cửa cổng nhà mở, không có ai ở nhà, T đi vào trong thì thấy bên trái sân (hướng từ nhà nhìn ra ngoài) có 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J8, màu xanh đen, bên trong có gắn 01 Sim mạng Mobifone của anh Sơn đang sạc pin và được đặt trên bộ loa nhỏ màu đen nên T nảy sinh ý định trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài; quan sát xung quanh không có ai, T lén lút trộm cắp điện thoại này bỏ vào túi quần rồi đi ra khỏi nhà anh S. Khi đi đến Ngã tư Tu Bông, Võ Trí T đón xe buýt vào khu vực Cầu Huyện thuộc thôn Quảng Hội 1, xã Vạn Thắng, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa để bán. Trên đường đi, T tháo Sim bên trong điện thoại ra cất giữ, sau đó mang điện thoại Samsung Galaxy J8 đến cửa hàng điện thoại “Thiên Phú” và bán cho chị Trần Thị L với giá 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*) rồi tiêu xài hết.

Đến sáng ngày 04/01/2020, T đưa 01 Sim mạng Mobifone cho bà Phạm Thị H (mẹ của T) để nhờ bà H trả lại cho anh S.

Ngày 08/01/2020, Công an huyện Vạn Ninh đưa Võ Trí T đến tiệm điện thoại “Thiên Phú” để thu hồi tài sản, tuy nhiên chị Trần Thị L đã bán điện thoại Samsung Galaxy J8 cho người khác (không nhớ rõ là ai) với giá 1.500.000 đồng nên không thu giữ được.

Đối với Trần Thị L khi mua điện thoại hiệu Samsung Galaxy J8 do Võ Trí T bán, L không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên L không chịu trách nhiệm hình sự về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”.

Bà Phạm Thị H (mẹ của T) có nhận 01 Sim mạng Mobifone do Võ Trí T đưa để trả lại cho anh Trần S, khi đưa thì T không nói lý do trả và bà H không biết

nguồn gốc Sim này, sau đó bà H đi điều trị bệnh. Đến ngày 01/4/2020 thì bà H giao nộp cho Cơ quan Công an nên không chịu trách nhiệm hình sự về tội “*Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có*”.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 09/2020/KL-TTHS ngày 25/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Vạn Ninh, kết luận: Giá trị tài sản của điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J8 và 01 Sim mạng Mobifone, có tổng giá trị là 3.190.000 đồng (*Ba triệu một trăm chín mươi nghìn đồng*).

Tại Bản Cáo trạng số: 28/CT-VKSVN ngày 12 tháng 5 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa đã truy tố để xét xử bị cáo Võ Trí Thìn về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa:

+ Bị cáo Võ Trí T khai khoảng 08 giờ ngày 03/01/2020, bị cáo vào nhà anh S, thấy có 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J8, màu xanh đen, bên trong có gắn 01 Sim mạng Mobifone của anh Sơn đang sạc pin và được đặt trên bộ loa nhỏ màu đen, quan sát xung quanh không có ai, T lén lút trộm cắp điện thoại này bỏ vào túi quần rồi đi ra khỏi nhà anh S, bán lấy tiền tiêu xài hết.

+ Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo tội danh như trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Võ Trí T từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 3.150.000 đồng (*Ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng*).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị hại anh Trần S; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Trần Thị L; người làm chứng bà Phạm Thị H, anh Nguyễn Văn T, vắng mặt tại phiên tòa, nhưng lời khai và các tài liệu có tại hồ sơ vụ án, không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vạn Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và của người làm chứng, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa, bị cáo Võ Trí T đã khai nhận hành vi của bị cáo như nội dung bản Cáo trạng số 28/CT-VKSVN ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên

quan, người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ khác đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vạn Ninh thu thập được. Như vậy, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 03 tháng 01 năm 2020, tại nhà anh Trần S thuộc thôn L, xã V, huyện V, tỉnh Khánh Hòa, bị cáo Võ Trí T đã có hành vi lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản, lén lút trộm cắp có 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J8, màu xanh đen, bên trong có gắn 01 Sim mạng Mobifone của anh Sơn. Tổng trị giá là 3.190.000 đồng (*Ba triệu một trăm chín mươi nghìn đồng*).

Theo quy định về tội “Trộm cắp tài sản” tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự thì: *“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.....”*

Hành vi trên của bị cáo Võ Trí T đủ yếu tố cấu thành tội “ Trộm cắp tài sản”. Tội và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo Võ Trí T là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của anh Trần S được pháp luật bảo vệ; chỉ vì muốn có tiền tiêu xài mà bị cáo Võ Trí T đã bất chấp pháp luật, thực hiện hành vi trộm cắp, chiếm đoạt tài sản là điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J8 của anh Trần S.

Bị cáo là người đã bị kết án 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số: 39/2017/HSST ngày 05/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/01/2018, chưa được xóa án tích, nhưng bị cáo đã không lấy đây là bài học sửa chữa lỗi lầm mà lại tiếp tục phạm tội mới. Do đó, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Điều đó chứng tỏ bị cáo không thật sự tự cải tạo mình để trở thành người công dân tốt. Nên cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, ngăn ngừa những hành vi tương tự.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo, trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

+ Bị hại anh Trần S đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt. Căn cứ lời khai và các tài liệu có tại hồ sơ vụ án, anh S đã nhận lại 01 Sim mạng Mobifone và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì đối với Sim này nên Hội đồng xét xử không xét. Bị hại anh Trần S yêu cầu bị cáo Võ Trí T bồi thường điện thoại di động Samsung Galaxy J8 với số tiền 3.150.000 đồng (*Ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng*).

- Tại phiên tòa:

Bị cáo Võ Trí T đồng ý bồi thường cho anh Trần S điện thoại di động Samsung Galaxy J8 với số tiền 3.150.000 đồng (*Ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng*). Nên buộc bị cáo Võ Trí T bồi thường cho anh Trần S số tiền 3.150.000 đồng (*Ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng*).

+ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Chị Trần Thị L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Căn cứ lời khai và các tài liệu có tại hồ sơ vụ án, chị L không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về án phí:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Võ Trí T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật với số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

- Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Võ Trí T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật với số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136; Điều 331; khoản 1 Điều 333; khoản 1 Điều 336; khoản 1 Điều 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với bị cáo Võ Trí Thìn.

- Xử phạt bị cáo Võ Trí T (Tên gọi khác: Đ 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự:

+ Không xét bồi thường thiệt hại về 01 Sim mạng Mobifone giữa bị cáo Võ Trí T với bị hại anh Trần S.

+ Không xét bồi thường thiệt hại về tài sản giữa bị cáo Võ Trí T với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Trần Thị L.

Căn cứ các Điều 584, 585, 589 của Bộ luật Dân sự.

Bị cáo Võ Trí T phải bồi thường thiệt hại về tài sản cho anh Trần S số tiền 3.150.000 đồng (*Ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Quy định: Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án một khoản tiền lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

- Về án phí: Bị cáo Võ Trí T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng (Hai trăm nghìn) và án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đồng (Ba trăm nghìn).

- Quyền kháng cáo của bị cáo là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; quyền kháng cáo của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (vắng mặt) là 15 ngày,

kể từ bản án được giao hoặc được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

* Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa
(Phòng KTNV vàTHA);
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Vạn Ninh;
- Công an huyện Vạn Ninh;
- Chi cục THA dân sự huyện Vạn Ninh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Hồ sơ THA;
- Lưu: VT, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Ảnh